ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1218 /QĐ-SYT	*Đồng Nai, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đối với Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ Mega Kangnam thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ Mega Kangnam

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-SYT ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Y tế về việc thành lập Đoàn thẩm định cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa; cấp mới, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp Giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ Mega Kangnam thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ Mega Kangnam ngày 21 tháng 10 năm 2026 của Đoàn thẩm định Sở Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 2790/ĐNAI-GPHĐ đối với:

Tên cơ sở: Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ Mega Kangnam thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Phòng khám chuyên khoa Thẩm mỹ Mega Kangnam

Hình thức tổ chức là: Phòng khám chuyên khoa

Địa chỉ: 166 đường Hà Huy Giáp, phường Trấn Biên, thành phố Đồng Nai

Thời gian làm việc hằng ngày: 09 giờ 00 - 11 giờ 00, 13 giờ 00 - 19 giờ 00 từ Thứ Ba đến Chủ Nhật.

Điều 2. Phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn và danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh:

Sơ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh thẩm mỹ thông thường và 37 kỹ thuật chuyên môn theo quy định tại Thông tư 23/2024/TT-BYT *(Danh mục kỹ thuật chuyên môn kèm theo)*.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai thực hiện đúng các quy định chuyên môn, quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế và trong phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt. Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn, không đủ điều kiện thực hiện kỹ thuật thì phải chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác phù hợp để điều trị.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tên tại Điều 1 và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục QLKCB - BYT (để báo cáo);
- BGĐ Sở Y tế (để báo cáo);
- UBND phường Trấn Biên;
- Website Sở Y tế;
- Lưu VT, NV.

(BS. Lâm/11.2026)

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Đỗ Thị Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA THẨM MỸ MEGA KANGNAM THUỘC CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA THẨM MỸ MEGA KANGNAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2026 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Đồng Nai).

STT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
1	1.53	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Đặt canuyn mũi hầu, miệng hầu
2	1.65	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Bóp bóng ambu qua mặt nạ
3	1.66	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Đặt nội khí quản
4	28.34	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Khâu da mi
5	28.37	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật ghép da tự thân cho vết thương khuyết da mi
6	28.38	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo vạt da tại chỗ vết thương khuyết da mi
7	28.40	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tái tạo cho vết thương góc mắt
8	28.43	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật rút ngắn, gấp cơ nâng mi trên điều trị sụp mi
9	28.45	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật hạ mi trên
10	28.48	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật điều trị hở mi
11	28.49	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Ghép da mi hay vạt da điều trị lật mi dưới do sẹo
12	28.55	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật điều trị trễ mi dưới
13	28.83	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Khâu và cắt lọc vết thương vùng mũi
14	28.89	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình mũi một phần
15	28.110	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Khâu vết thương vùng môi
16	28.133	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình sẹo dính mép
17	28.134	28. PHẪU THUẬT	Phẫu thuật tạo hình nhân trung

STT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
		TẠO HÌNH THẨM MỸ	
18	28.136	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật khâu vết rách đơn giản vành tai
19	28.157	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình sẹo lồi quá phát vành tai
20	28.198	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật khâu đóng trực tiếp sẹo vùng cổ, mặt (dưới 3 cm)
21	28.239	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật lắt bỏ chất silicon lỏng vùng mặt cổ
22	28.410	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cấy, ghép lông mày
23	28.414	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thu gọn môi dày
24	28.415	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật độn môi
25	28.418	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thừa da mi trên
26	28.419	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cắt da mi dưới cung mày
27	28.420	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật cắt da trán trên cung mày
28	28.421	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật tạo hình mắt hai mí
29	28.422	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật khâu tạo hình mắt hai mí
30	28.423	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật lấy bọng mỡ mi dưới
31	28.424	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật thừa da mi dưới
32	28.427	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật treo cung mày bằng chỉ
33	28.450	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Thủ thuật treo chỉ căng da mặt các loại
34	28.483	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Phẫu thuật chỉnh hình cằm bằng tiêm chất làm đầy
35	28.491	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm Botulium điều trị nếp nhăn
36	28.493	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tiêm chất làm đầy nâng mũi
37	BS_28.519	28. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ	Tạo má lúm đồng tiền

** Tổng số kỹ thuật chuyên môn được phê duyệt: 37 kỹ thuật.*